TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 09-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chu Toàn Thắng

Ông Nguyễn Văn Tiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Lê Xuân T**; Tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1990.

Nơi đăng ký HKTT: Xã TT, huyện VL, tỉnh HY

Chỗ ở: Thôn MT - TT - VL - HY

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông Lê Xuân N (Đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1949, nghề nghiệp làm ruộng; vợ, con: Chưa có; gia đình có 05 anh em, T là con út; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/02/2012 bị Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 25/1/2013 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 11/6/2013 bị Toà án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 30/4/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.Theo lệnh trích xuất, có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1990

HKTT: Thôn TH, xã TA, huyện CH, tỉnh TQ

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

1/ Chị Lê Thu H1

2/ Chị Nguyễn Thị Thu T1

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị H có mặt, những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn LC, xã NT, huyện VG Công an huyện Văn Giang phát hiện bắt quả tang Lê Xuân T - SN: 1990 trú tại thôn MT, xã TT, huyện VL, tỉnh HY có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 túi nilon màu trắng trên mép túi có dòng kẻ đỏ kích thước 02cm x 03 cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là Hêrôin và 01 gói giấy màu vàng nhạt kích thước 3,5cm x 3,5cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là Hêrôin niêm phong ký hiệu M1 làm mẫu vật giám định.

- 01 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh (loại túi đựng bơm kim tiêm) đựng 02 gói giấy màu vàng nhạt kích thước 3,5cm x 3,5 cm bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là hêrôin niêm phong ký hiệu M2 làm mẫu vật giám định.

- 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ , 01 ví da màu đen (trong ví có 01 túi nilon kích thước 2cm x 5cm; 05 dao lam; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Thu Hà do Công an tỉnh Cà Mau cấp), 01 tờ lịch có số 14, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bị rách, 01 mảnh giấy bạc, 11 túi nilon loại đựng ống bơm kim tiêm đã bị xé rách, 01 túi đựng ống bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 02 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng, 01 điện thoại Nokia màu đen có số IMEI: 35686607935672, 01 điện thoại OPPO F1S màu hồng nhạt.

- 01 xe máy nhãn hiệu HonDa Vision màu đen không đeo biển số có số máy: JF66E - 0714519, số khung: RLHJF5813GY714469.

Cùng ngày 15/12/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn MT, xã TT, huyện VL; chỗ trọ của T thuê tại thôn GC, xã KK, huyện GL,tp HN nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 35/PC54 ngày 25/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M1 thu của Lê Xuân T có trọng lượng là 3,184g là ma túy loại Heroin; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M2 thu của Lê Xuân T có trọng lượng là 0,190g là ma túy loại Heroin; Chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ. Sau giám định hoàn lại 3,049g Heroin trong niêm phong ghi M1 và 0,129g Heroin trong niêm phong ghi M2 thu của Lê Xuân T.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lê Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/12/2017 Lê Xuân T - SN: 1990 trú tại thôn MT, xã TT, huyện VL, tỉnh HY là đối tượng nghiện ma túy điều khiển xe máy nhãn hiệu HonDa Vision màu đen không đeo biển số có số máy: JF66E - 0714519, số khung: RLHJF5813GY714469 đi phòng trọ của mình thuê tại thôn GC, xã KK, huyện GL, tp H N lên khu vực thị xã TS, tỉnh BN để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và hỏi mua ma túy. Người đàn ông này đồng ý bán cho T 01 túi nilon màu trắng trên mép túi có dòng kẻ đỏ chứa chất ma túy màu trắng dạng cục và bột và 01 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh (loại túi đựng bơm kim tiêm) đựng 03 gói giấy màu vàng nhạt bên trong đều chứa chất ma túy màu trắng dạng cục và bột với giá 2.000.000đ. T cất số ma túy này vào túi quần phía trước bên trái rồi đi về. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T về đến phòng trọ của mình đón bạn là chị Lê Thu H1 SN: 1994 (ở cùng phòng trọ) có hộ khẩu thường trú tại Ấp 4, xã KL, huyện U M, tỉnh CM đi chơi. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, T chở chị H1 đi đến đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn LC, xã NT, huyện VG thì bị lực lượng Công an huyện Văn Giang yêu cầu dừng xe để kiểm tra vì nghi T cất giữ ma túy trên người. Sợ lực lượng Công an kiểm tra phát hiện có cất giữ ma túy trong người, T dùng tay trái móc từ túi quần trước bên trái ra 02 túi nilon bên trong chứa chất ma túy vứt xuống đường ngay vị trí T đứng nhưng Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã phát hiện và bắt quả tang Lê Xuân T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ những những vật chứng như trên.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-VG ngày 01 tháng 2 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lê XuânT về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo Lê Xuân T thừa nhận do bị nghiện ma tuý nên bị cáo đã mua ma túy của một người không biết tên tuổi, địa chỉ ở thị xã TS, tỉnh BN về để sử dụng dần. Ngày 15/12/2017 T cất giấu số ma tuý trong người và khi đi đến đoạn đường bêtông thuộc thôn TK, xã NT, huyện VG thì bị Công an huyện Văn Giang kiểm tra phát hiện, bắt quả tang . Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái

phép chất ma tuý của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí với bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội

Tuyên bố Lê Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 ống Novocain chưa qua sử dụng, 01 ống bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 11 túi nilon đựng bơm kim tiêm đã bị xé rách, 02 ống đựng bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 tờ lịch có số 14, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long bị rách, 01 mảnh giấy bạc và toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại Nokia màu đen.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2]. Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt những người làm chứng

trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người làm chứng đã có đầy đủ lời khai, thể hiện rõ quan điểm của mình và việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút, ngày 15/12/2017, tại đường bêtông thuộc địa phận thôn TK, xã NT, huyện VG. tỉnh HY, Lê Xuân T có hành vi tàng trữ trên người 3,374 gam ma tuý là Heroin để sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện VG phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Lê Xuân T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua 3,374g Hêrôin và cất giấu trong người mục đích để sử dụng dần. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước . Nghiêm trọng hơn, hành vi của bị cáo còn là một trong những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh và lây lan căn bệnh HIV/AIDS, là nguyên nhân huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì nghiện ma tuý, để thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp tác hại của ma tuý , coi thường pháp luật vẫn tàng trữ để sử dụng.

Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên toà hôm nay không chỉ nhằm mục đích trừng trị, giáo dục giúp bị cáo sớm cai nghiện, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân, từ đó có thái độ tôn trọng pháp luật và phối hợp cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật đấu tranh, phòng chống và loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội. Việc quyết định hình phạt đối với bị cáo còn là lời cảnh báo, răn đe đối với những người có ý định thực hiện tội phạm về ma tuý nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

Bị cáo T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,374 gam Heroin (ma tuý) trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật; trọng lượng ma tuý bị cáo tàng trữ nằm trong định lượng quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, đồng thời cũng nằm trong định lượng ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt 01 năm đến 05 năm tù. So sánh mức hình phạt cùng tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

năm 2015 thì khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội, HĐXX sẽ áp dụng cho bị cáo T được hưởng mức hình phạt quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo đã có 2 tiền án, tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng vẫn là nhân thân xấu. Bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng không có ý thức cai nghiện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Đối với Lê Thu H1 đi chơi cùng T nhưng không biết T tàng trữ ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang không xem xét xử lý đối với H1 là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T theo T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo T là đối tượng nghiện ma tuý, bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng không có mục đích kiếm lời, bản thân bị cáo không có thu nhập, không có tài sản gì giá trị, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe máy Honda Vision màu đen không đeo biển số, có số máy JF66E-0714519, số khung RLHJF 5813GY714469 mà Thuấn sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là vật chứng trong vụ Trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện VL, tỉnh HY, người bị hại, chủ xe là chị Hoàng Thị H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã chuyển chiếc xe này cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Lâm để điều tra, xử lý theo thẩm quyền là đúng pháp luật. Vì vậy không đặt ra xem xét xử lý đối với chiếc xe này.

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định(Heroin) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng, 01 ống bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 11 túi nilon đựng bơm kim tiêm đã bị xé rách, 02 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 tờ lịch có số 14, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bị rách, 01 mảnh giấy bạc là các đồ vật dùng để sử dụng Heroin không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu huỷ.

Chiếc điện thoại Nokia màu đen có số IMEI 356866079635672 quá trình điều tra và tại phiên toà xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo T và không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng nhạt, 200.000đ, 01 ví da màu đen bên trong có 05 con dao lam, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Thu H1, 01 túi ni lông kích thước 2cm x 5cm. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản của chị Lê Thu Hà không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Ngày 17/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại chị H1 số tài sản trên vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm c khoản 1 Điều 41; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7, Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong ghi Công an tỉnh Hưng Yên; PC54-KL số 35; số TCGĐ: 09, hoàn mẫu vật gửi giám định(Heroin) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên có 02 dấu tròn niêm phong là ma tuý hoàn lại sau giám định và 01 ống Novocain chưa qua sử dụng, 01 bơm kim

tiêm chưa qua sử dụng, 11 túi đựng bơm kim tiêm đã bị xé rách, 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 tờ lịch có số 14, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long bị rách, 01 mảnh giấy bạc.

Trả lại bị cáo Lê Xuân T chiếc điện thoại Nokia màu đen có số IMEI 356866079635672.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/3/2018 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- UBND xã Trưng Trắc.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang